

PHỤ LỤC 34

BÁO CÁO THẨM TRA

Về điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m), B=22m (L=356m), B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên

(Kèm theo Báo cáo số: 60/BC-BĐT ngày 29/6/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m), B=22m (L=356m), B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.

2. Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thông qua chủ trương điều chỉnh dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo số 286/BC-KH&ĐT ngày 09/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m), B=22m (L=356m), B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Văn bản ý kiến thẩm định của các sở, ngành thành phố.
- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m), B=22m (L=356m), B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên do UBND quận Long Biên lập.
- Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của HĐND Quận Long Biên về phương án xử lý tài chính ngân sách đối với kinh phí ứng từ ngân sách quận để thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ chi Thành Phố theo các cơ chế đặc thù.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường B=17,5m (L=1050m), B=22m (L=356m), B=40m (L=830m) từ Ngô Gia Tự đến khu đô thị Thượng Thanh, quận Long Biên.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:

TT	Nội dung	Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Nguồn vốn đầu tư	Ngân sách thành phố Hà Nội. Trước mắt ngân sách quận Long Biên ứng trước (100% tổng mức đầu tư) để triển khai thực hiện dự án; ngân sách Thành phố hoàn trả ngân sách quận Long Biên từ tiền thu đấu giá quyền sử dụng các ô đất B.3/NO1, B.3/NO4, B.5/NO1 sau khi quận Long Biên hoàn thành dự toán Thành phố giao thu tiền sử dụng đất hàng năm, số cấp lại tối đa không quá số vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm trên địa bàn Quận (phần điều tiết về ngân sách Thành phố)	Ngân sách Thành phố và Nhân sách quận Long Biên, trong đó: - Ngân sách Thành phố (50% tổng mức đầu tư dự án) - Ngân sách quận Long Biên bằng nguồn cải cách tiền lương còn dư (50% tổng mức đầu tư dự án)	Quận còn nguồn cải cách tiền lương còn dư, đồng thời để đảm bảo tính chủ động trong việc bố trí vốn thực hiện dự án và hạn chế việc ứng ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên
2	Tiến độ thực hiện Dự án	2020-2022	2020-2024	Do vướng GPMB phải điều chỉnh cho phù hợp thực tế.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Để đảm bảo tính chủ động trong việc bố trí vốn thực hiện dự án và hạn chế việc ứng ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên. Đồng thời do vướng giải phóng mặt bằng nên phải điều chỉnh lại tiến độ cho phù hợp thực tế.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

5. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Nguồn vốn mà quận Long Biên đề xuất để thực hiện đã được HĐND Quận Long Biên phê duyệt tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của HĐND về phương án xử lý tài chính ngân sách đối với kinh phí ứng từ ngân sách quận để thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ chi Thành Phố theo các cơ chế đặc thù. Phần vốn ngân sách của Thành phố đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đảm bảo đúng quy định.

6. Một số nội dung khác:

(1) Trong quá trình thực hiện tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Để tránh việc phải điều chỉnh dự án nhiều lần, đề nghị UBND Thành phố yêu cầu Chủ đầu tư làm rõ nguyên nhân dẫn đến công tác giải phóng mặt bằng chưa hoàn thành theo tiến độ đã được phê duyệt, đồng thời có cam kết cụ thể về tiến độ, kế hoạch thực hiện, hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải phóng mặt bằng, hướng xử lý, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc để bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ đề xuất, cam kết và giải pháp đẩy nhanh tiến độ của chủ đầu tư. Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

(3) Căn cứ điều kiện thực tiễn thực hiện dự án, bổ sung nghiên cứu: phương án khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí; thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua; giải pháp thiết kế các đảo, vịnh giao thông làm chỗ dừng đón taxi, xe buýt; cân nhắc thêm việc bố trí các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện.

(4) Thực hiện theo Điểm d, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố, quy định: “ *Hội đồng nhân dân Thành phố đồng ý chủ trương giao Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, C trong trường hợp điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn không làm thay đổi mục tiêu đầu tư và tổng mức đầu tư, hoặc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dưới 5%.*”, theo nội dung trình hiện nay thì dự án điều chỉnh tiến độ, cơ cấu nguồn vốn, từ nguồn vốn Thành phố chuyển thành nguồn vốn Thành phố và vốn quận.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến thành viên Ban Đô thị, nội dung này Ban Đô thị đề nghị UBND Thành phố thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố.

PHỤ LỤC 35**BÁO CÁO THẨM TRA**

Về điều chỉnh chủ trương Dự án xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.
(Kèm theo Báo cáo số: 60/BC-BĐT ngày 29/6/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

**I. Về hồ sơ trình:**

1. Tờ trình số 223/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.

2. Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thông qua chủ trương điều chỉnh dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo số 285/BC-KH&ĐT ngày 09/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.

4. Các tài liệu khác liên quan:

- Văn bản ý kiến thẩm định của các sở, ngành thành phố.
- Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.
- Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của HĐND Quận Long Biên về phương án xử lý tài chính ngân sách đối với kinh phí ứng từ ngân sách quận để thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ chi Thành Phố theo các cơ chế đặc thù.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường 40m và 48m nối từ khu đô thị mới Việt Hưng ra đường Ngô Gia Tự, quận Long Biên.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:



TT	Nội dung	Theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2019	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Nguồn vốn đầu tư	Ngân sách Quận Long Biên ứng trước 100% tổng mức đầu tư dự án: hoàn trả từ tiền thu đấu giá quyền sử dụng đất 10 ô đất A4/NO1, A4/NO5, A4/HH1, A4/HH5, A8/NO1, A8/NO2, A4/P3, A4/P4, A4/HH2, A4/HH3 và tiền sử dụng đất 02 ô đất A4/NO2, A4/NO4 theo cơ chế tại văn bản 471/HĐND - KTNS ngày 27/8/2018 của Thường trực HĐND Thành Phố;	Ngân sách Thành phố và Nhân sách quận Long biên, trong đó: - Ngân sách Thành phố (50% tổng mức đầu tư dự án) - Ngân sách quận Long biên bằng nguồn cải cách tiền lương còn dư (50% tổng mức đầu tư dự án)	Quận còn nguồn cải cách tiền lương còn dư, đồng thời để đảm bảo tính chủ động trong việc bố trí vốn thực hiện dự án và hạn chế việc ứng ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên
2	Tiến độ thực hiện Dự án	2020-2022	2019-2025	Do vướng GPMB phải điều chỉnh cho phù hợp thực tế.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Để đảm bảo tính chủ động trong việc bố trí vốn thực hiện dự án và hạn chế việc ứng ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp trên. Đồng thời do vướng giải phóng mặt bằng nên phải điều chỉnh lại tiến độ cho phù hợp thực tế.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

5. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Nguồn vốn mà quận Long Biên đề xuất để thực hiện đã được HĐND Quận Long Biên phê duyệt tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của HĐND về phương án xử lý tài chính ngân sách đối với kinh phí ứng từ ngân sách quận để thực hiện các dự án thuộc nhiệm vụ chi Thành Phố theo các cơ chế đặc thù. Phần vốn ngân sách của Thành phố đề nghị làm rõ khả năng cân đối nguồn vốn đảm bảo đúng quy định.

6. Một số nội dung khác:

(1) Trong quá trình thực hiện tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Để tránh việc phải điều chỉnh dự án nhiều lần, đề nghị UBND Thành phố yêu cầu Chủ đầu tư làm rõ nguyên nhân dẫn đến công tác giải phóng mặt bằng chưa hoàn thành theo tiến độ đã được phê duyệt, đồng thời có cam kết cụ thể về tiến độ, kế hoạch thực hiện, hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải phóng mặt bằng, hướng xử lý, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc để bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ đề xuất, cam kết và giải pháp đẩy nhanh tiến độ của chủ đầu tư. Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

(3) Căn cứ điều kiện thực tiễn thực hiện dự án, bổ sung nghiên cứu: phương án khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí; thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua; giải pháp thiết kế các đảo, vịnh giao thông làm chỗ dừng đón taxi, xe buýt; cân nhắc thêm việc bố trí các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện.

(4) Thực hiện theo Điểm d, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố, quy định: “ *Hội đồng nhân dân Thành phố đồng ý chủ trương giao Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, C trong trường hợp điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn không làm thay đổi mục tiêu đầu tư và tổng mức đầu tư, hoặc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dưới 5%.*”, theo nội dung trình hiện nay thì dự án điều chỉnh tiến độ, cơ cấu nguồn vốn, từ nguồn vốn Thành phố chuyển thành nguồn vốn Thành phố và vốn quận.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến thành viên Ban Đô thị, nội dung này Ban Đô thị đề nghị UBND Thành phố thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố.



PHỤ LỤC 36

BÁO CÁO THẨM TRA

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm

(Kèm theo Báo cáo số: **60**/BC-BĐT ngày **29**/6/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 224/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm.

2. Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thông qua chủ trương điều chỉnh dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Báo cáo số 275/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm.

4. Văn bản số 486/HĐND-KTNS ngày 6/9/2018 của HĐND thành phố Hà Nội về việc chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm.

5. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Gia Lâm (Phụ lục III.1) chấp thuận chủ trương bố trí nguồn vốn đầu tư công của huyện thực hiện chi trả chi phí GPMB tăng thêm.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ thuyết minh, kèm theo hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm do UBND huyện Gia Lâm lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Gia Lâm và các Sở: Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 224/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án xây dựng hoàn chỉnh, khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp vừa và nhỏ Phú Thị, khu công nghiệp Dương Xá A, huyện Gia Lâm.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:

TT	Nội dung	Theo Văn bản số 486/HĐND-KTNS ngày 6/9/2018	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1	Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư (khoảng 145,91%)	252.973 triệu đồng	276.831 triệu đồng	Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án do tăng chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư so với chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong tổng mức đầu tư đã được UBND Thành phố phê duyệt
2	Thời gian thực hiện Dự án	2018-2020	Hết năm 2023	Do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đối với một số hộ đất ở chưa hoàn thành, ảnh hưởng tiến độ đến tiến độ thực hiện dự án
3	Nguồn vốn	Ngân sách Thành phố	- Ngân sách Huyện: 23.858. - Ngân sách Thành phố: Phần còn lại.	Thực hiện theo Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 5849/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND thành phố Hà Nội “Trách nhiệm của

TT	Nội dung	Theo Văn bản số 486/HĐND-KTNS ngày 6/9/2018	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
				chủ đầu tư (UBND huyện Gia Lâm): Tổ chức giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư theo đúng các quy định của pháp luật...”

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Công trình khởi công từ tháng 01/2021, tuy nhiên do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nên chưa hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng theo tiến độ đã được phê duyệt (hết Quý IV/2022). Theo báo cáo số 68/BC-UBND ngày 15/02/2023 thì dự kiến tổng số chi phí bồi thường hỗ trợ tái định cư (127.243 triệu đồng) cao hơn so với chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã phê duyệt điều chỉnh (99.885 triệu đồng), theo đó tổng mức đầu tư dự án cao hơn tổng mức đầu tư đã được Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận. Căn cứ tình hình thực hiện dự án thực tế nêu trên và trách nhiệm của UBND huyện Gia Lâm (Chủ đầu tư) đã được UBND Thành phố giao tại Quyết định phê duyệt dự án số 5849/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 thì việc điều chỉnh chủ trương đầu tư liên quan đến các nội dung: Tổng mức đầu tư, nguồn vốn và thời gian thực hiện dự án là rất cần thiết để đảm bảo theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Tổng hợp ý kiến của các sở, UBND huyện Gia Lâm, theo đó việc điều chỉnh Tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dự án và nguồn vốn của Dự án là phù hợp.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Tuyến đường góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương; tạo điều kiện đi lại, kết nối giao thông thuận lợi; có giá trị sử dụng cho toàn xã hội, giá trị cụ thể về lợi ích do đầu tư mang lại là một sản phẩm tổng hợp về chính trị kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng do xây dựng mà có.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm B (theo điều 9 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 276.831 triệu đồng, từ 02 nguồn ngân sách (Thành phố và cấp huyện) (HĐND huyện Gia Lâm chấp thuận chủ trương sử dụng nguồn vốn đầu tư công của huyện để bố trí cho phần tăng thêm vượt tổng mức đầu tư của dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt (23.858 triệu đồng) tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 13/10/2022).

9. Một số nội dung khác:

(1) UBND huyện Gia Lâm đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí.

(2) Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

(3) Sau khi được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và không để thất thoát, lãng phí.

(4) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến của thành viên Ban Đô thị, Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét, để chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC 37
BÁO CÁO THẨM TRA

**Về việc thông qua Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng
tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long -
Trần Hưng Đạo**

(Kèm theo Báo cáo số: 60/BC-BĐT ngày 29/6/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thông qua Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo.

2. Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thông qua chủ trương điều chỉnh dự án, phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Thông báo số 1152/TB-TU ngày 17/01/2018 về ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy; văn bản thẩm định số 8126/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 14/11/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2023 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án đầu tư cấp Thành phố.

5. Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo.

6. Báo cáo số 02/BC-HĐTĐ ngày 23/5/2023 của Hội đồng thẩm định Thành phố về kết quả thẩm định nội bộ điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo.

7. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ thuyết minh, kèm theo hồ sơ Báo cáo Nghiên cứu tiền khả thi Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo do Liên danh Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải và Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải lập.

- Biên bản cuộc họp ngày 22/3/2023 của Hội đồng thẩm định Thành phố về việc thẩm định nội bộ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, văn bản tham gia ý kiến thẩm định của các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án xây dựng tuyến đường sắt đô thị Thành phố Hà Nội tuyến 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo.

2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án:

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
I	Quy mô dự án			
1	Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng chủ yếu			Chiều dài phần đi ngầm và đi cao thay đổi so với Báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt năm 2008 do thay đổi phương án trắc dọc đoạn chuyển tiếp từ phần cầu cạn sang phần hầm ngầm và đồng thời thay đổi phạm vi giữa 2 phần trên cao và ngầm (theo Báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt lý trình phân chia giữa 2 phần là Km2+600 đến phạm vi hầm, theo bổ cập và hoàn thiện TKCS chuyển về lý trình Km 2+232,00 hết phạm vi cầu cạn)
1.1	Chiều dài đoạn tuyến đi ngầm	8,5km	8,9 km	
1.2	Chiều dài đoạn tuyến đi cao	3 km	2,6 km	
	Tổng cộng	11,5 km	11,5 km	
1.3	Phương tiện vận tải			Tiếp thu ý kiến về việc phân kỳ đầu tư của các Bộ (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông Vận tải), giảm số lượng đoàn tàu ban đầu xuống còn 10 đoàn tàu
	Đoàn tàu có 4 toa Tc-M-M-Tc	14 Đoàn tàu	10 Đoàn tàu	

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
2	Diện tích sử dụng đất			Tổng nhu cầu sử dụng đất Dự án là 51,37 ha, tăng 2,31 ha so với diện tích sử dụng đất phê duyệt tại Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008 của UBND Thành phố do bổ sung diện tích GPMB đất đường vào và địa điểm đóng quân mới của tiểu đoàn 10 và các công trình phụ trợ các nhà ga của Dự án. Tổng nhu cầu sử dụng đất dự án bao gồm: diện tích đất thu hồi là 35,69 ha (thu hồi vĩnh viễn là 20,063 ha, thu hồi tạm trong quá trình thi công là 15,623 ha), diện tích đất thuộc phạm vi bảo vệ hầm đường sắt đô thị là 15,68 ha theo phạm vi bảo vệ hầm đường sắt quy định tại Nghị định số 56/2018/NĐ-CP ngày 16/04/2018 của Chính phủ.
	Tổng nhu cầu sử dụng đất	49.06 ha	51,37 ha	
II	Điều chỉnh sơ bộ tổng mức đầu tư			
1	Điều chỉnh sơ bộ tổng mức đầu tư (khoảng 182%)	19.555 tỷ đồng	35.588 tỷ đồng	(1) Thay đổi về quy mô đầu tư, tăng 2.840 tỷ đồng (khoảng 15%); (2) Thay đổi tỷ giá quy đổi, tăng 1.329 tỷ đồng (khoảng 6,8%); (3) Các nguyên nhân về giá nhiên liệu, vật tư, thiết bị, nhân công, thay đổi chế độ chính sách tiền lương, tăng 5.279 tỷ đồng

TT	Nội dung	Theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 13/11/2008	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
				(khoảng 27%); (4) Thay đổi chế độ chính sách và các quy định của nhà nước liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí đầu tư, tăng 6.537 tỷ đồng (khoảng 33,2%); (5) điều chỉnh quy đổi về mặt bằng giá thị trường phù hợp với địa điểm xây dựng, bổ sung những chi phí cần thiết khác của dự án.
2	Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư			
2.1	Vốn ODA	16.485 tỷ đồng (110.448 triệu yên)	29.672 tỷ đồng (167.079 triệu yên)	Vốn ODA trước kia vay JBIC nay là Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA)
2.2	Vốn đối ứng	3.070 tỷ đồng (20.575 triệu yên)	5.916 tỷ đồng (33.665 triệu yên)	Giá trị vốn đối ứng tại QĐ 2054/ QĐ-UBND được hiệu chỉnh do sai số số học.
3	Thời gian thực hiện Dự án	2009-2015 <i>Dự kiến thời gian bảo dưỡng khoảng 05 năm</i>	2009-2031 <i>Hoàn thành đưa vào khai thác, vận hành năm 2029 (tương đương 06 năm sau khi được phê duyệt điều chỉnh dự án) và 02 năm đào tạo vận hành bảo dưỡng</i>	Hợp đồng Dịch vụ tư vấn chung cho Dự án đã được ký vào tháng 3/2011 theo đúng tiến độ triển khai được phê duyệt. Tuy nhiên, do quá trình xem xét, thẩm tra, thẩm định điều chỉnh Dự án kéo dài từ năm 2012 đến nay chưa kết thúc nên chưa triển khai các gói thầu thi công xây lắp và thiết bị của Dự án. Vì vậy, cần phải điều chỉnh tiến độ, thời gian thực hiện của Dự án cho phù hợp với thực tế.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định thông qua Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư.

1. Hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư: đảm bảo theo khoản 1 Điều 15 và khoản 1 Điều 16 của Nghị định số 114/2021/NĐ- CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

2. Sự cần thiết điều chỉnh: Dự án được phê duyệt từ năm 2008, nếu được điều chỉnh và thực hiện đúng tiến độ để đưa vào sử dụng năm 2027 thời gian chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án quá dài (gần 20 năm). Việc triển khai thực hiện dự án trong thời gian quá dài như vậy có ảnh hưởng không nhỏ tới kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thủ Đô nói chung và hiệu quả đầu tư Dự án nói riêng. Vì vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là rất cần thiết.

3. Sự tuân thủ pháp luật về hồ sơ dự án điều chỉnh: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020, Nghị định số 114/2021/NĐ- CP ngày 16/12/2021.

4. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không thay đổi các mục tiêu chiến lược; kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực của dự án đã được phê duyệt.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị theo hướng hiện đại hóa nhằm nâng cao năng lực vận tải hành khách công cộng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô; giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông, đảm bảo an toàn giao thông, cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường do phát triển giao thông gây ra cho Trung tâm Hà Nội.

7. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: phù hợp phân loại dự án nhóm A (theo điều 8 Luật Đầu tư công).

8. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 35.588 tỷ đồng, sử dụng Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn đối ứng từ nguồn ngân sách Thành phố (Vốn vay



Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) là 167.079 triệu Yên, tương đương 29.672 tỷ đồng, tương đương 1.254,78 triệu USD; Vốn đối ứng: Ngân sách thành phố Hà Nội là 5.916 tỷ đồng, tương đương 33.665 triệu Yên, tương đương 250,19 triệu USD). Đề nghị sở Kế hoạch và Đầu tư Căn cứ theo tiến độ thực hiện Dự án hiện nay báo cáo cấp thẩm quyền rà soát cập nhật lại kế hoạch trung hạn cho Dự án và đảm bảo bố trí đầy đủ vốn đối ứng từ ngân sách thành phố Hà Nội cho Dự án.

9. Một số nội dung khác: Đề nghị chủ đầu tư Dự án:

(1) Trong quá trình thực hiện tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà sách Nhà nước, Luật Quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường... và các quy định có liên quan của Nhà nước; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

(2) Nghiên cứu tác động của khoản vay ODA thực hiện Dự án đối với các chỉ tiêu an toàn nợ công của Thành phố đảm bảo nằm trong hạn mức vay nợ của UBND Thành phố (Do hiện nay thành phố Hà Nội đang và dự kiến triển khai thực hiện nhiều dự án có quy mô lớn sử dụng vốn vay nước ngoài).

(3) Rà soát, đánh giá nguyên nhân dẫn đến việc triển khai Dự án chậm tiến độ, các yếu tố nhân lực, năng lực quản lý dự án ODA trọng điểm của Thành phố, tránh việc tiếp tục chậm tiến độ, bảo đảm hiệu quả đầu tư Dự án. Trong đó làm rõ nguyên nhân tăng vốn đối ứng từ 3.070 tỷ đồng lên thành 5.916 tỷ đồng (thuyết minh nên là do lỗi số học).

(4) Báo cáo việc phối hợp với các Bộ, ngành làm việc với nhà tài trợ, tư vấn xác định các hạng mục mua sắm phù hợp theo điều kiện STEP để đảm bảo cạnh tranh trong đấu thầu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả của dự án.

(5) Báo cáo tình hình triển khai “Dự án Phát triển gắn kết UMRT và đô thị ở Hà Nội, Việt Nam” (HAIMUD1) trong giai đoạn 2009 - 2011, lập ra quy hoạch chiến lược phát triển gắn kết các khu vực ga với trọng tâm là ĐSĐT của UBND Thành phố.

(6) UBND Thành phố chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát tham mưu cân đối, sắp xếp nguồn vốn đối ứng đáp ứng tiến độ dự án.

(7) Phương án chi phí để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chi phí di dời công trình hạ tầng kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước.

(8) Dự án đi qua nhiều tuyến đường, khu dân cư hiện hữu, vì vậy UBND Thành phố cần đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng

phí. Đồng thời cũng cần nghiên cứu việc thiết kế kiến trúc nhà ga, đảm bảo khi triển khai dự án, những tuyến phố Dự án đi qua có cảnh quan văn minh.

(9) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án đã có Quyết định số 2782/QĐ-BTNMT ngày 09/12/2020 của Bộ Tài nguyên Môi trường về phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án.

(10) Phối hợp với các đơn vị liên quan để di chuyển, hoàn trả các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án và khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo, thất thoát, lãng phí trong quá trình đầu tư.

(11) Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Trên cơ sở thẩm tra, ý kiến của các Thành viên Ban Đô thị, đề nghị UBND Thành phố giải trình làm rõ các nội dung trên, đồng thời sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, ý kiến giải trình theo quy định của UBND Thành phố, Ban Đô thị trình HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư dự án.

PHỤ LỤC 38

BÁO CÁO THẨM TRA

Về việc phê duyệt Văn kiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU”

(Kèm theo Báo cáo số: 60/BC-BĐT ngày 29/6/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Văn kiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU”.

2. Tờ trình số 1885/TTr-UBND ngày 21/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc đăng ký nội dung hợp HĐND Thành phố kỳ họp giữa năm 2023.

3. Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU.

4. Các văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư: số 644/BC-KH&ĐT ngày 14/11/2023, số 2308/KH&ĐT-KTĐN ngày 11/5/2023 về việc phê duyệt Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU.

5. Các tài liệu khác liên quan:

- Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị” sử dụng vốn không hoàn lại của ADB và EU do Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội lập.

- Văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ý kiến đóng góp phê duyệt chủ trương đầu tư của các Bộ: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; văn bản của Cơ quan phát triển Pháp (AFD).

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình số 130/TTr-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án Hỗ trợ kỹ thuật: Chuẩn bị dự án đầu tư Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị.

2. Mục tiêu dự án:

Tiếp tục hỗ trợ thành phố Hà Nội, Chủ đầu tư hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (BCNCKT) Dự án Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai (Dự án Tuyến 3.2) cho đến khi Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư.

Hỗ trợ thành phố Hà Nội lập quy hoạch chi tiết, Báo cáo nghiên cứu khả thi trình phê duyệt Dự án Tuyến 3.2.

Chuẩn bị đề xuất dự án đáp ứng yêu cầu để các nhà tài trợ xem xét phê duyệt khoản vay thực hiện Dự án Tuyến 3.2.

Hỗ trợ thành phố Hà Nội xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị.

3. Quy mô và nội dung đầu tư:

Hợp phần 1: Hỗ trợ trình xin phê duyệt chủ trương đầu tư, hỗ trợ các tài liệu chuẩn bị cho việc triển khai lựa chọn tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Tuyến 3.2.

Hợp phần 2: Chuẩn bị một đề xuất dự án (các vấn đề liên quan đến an toàn dự án) đáp ứng yêu cầu để các nhà đồng tài trợ xem xét phê duyệt khoản vay thực hiện Dự án Tuyến 3.2.

Hợp phần 3: Công tác chuẩn bị dự án lập, phê duyệt Quy hoạch chi tiết, Báo cáo nghiên cứu khả thi; Truyền thông dự án; Hỗ trợ quản lý dự án.

Hợp phần 4: Hỗ trợ xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị của thành phố Hà Nội.

5. Tên chủ dự án: Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 342.142,056 triệu đồng (tương đương 14.734.800 USD).

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Vốn ODA không hoàn lại và vốn đối ứng từ ngân sách thành phố Hà Nội.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2022 - 2024.

10. Cơ chế tài chính trong nước:

- Đối với phần vốn ODA không hoàn lại: Cấp phát từ ngân sách Trung ương (NSTW).

- Đối với phần vốn đối ứng: Bố trí từ ngân sách Thành phố.

11. Phương thức thực hiện:

- Đối với phần vốn ODA không hoàn lại của ADB: Nhà tài trợ trực tiếp quản lý, thực hiện, tổ chức lựa chọn tư vấn và ký hợp đồng dịch vụ tư vấn theo quy định của Nhà tài trợ.

- Đối với phần vốn ODA không hoàn lại của EU: Phía Việt Nam quản lý, thực hiện, phương thức giải ngân sẽ được xác định trong thỏa thuận viện trợ trên cơ sở sự đồng nhất của phía Việt Nam và AFD.

- Đối với phần vốn đối ứng từ ngân sách Thành phố: Thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư công.

12. Điều kiện ràng buộc:

Theo các Biên bản ghi nhớ và các văn bản trao đổi với các Nhà tài trợ, Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Chuẩn bị dự án đầu tư tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội đến Hoàng Mai và Hỗ trợ nghiên cứu xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị”, sử dụng ODA không hoàn lại của ADB và EU là dự án độc lập, không gắn với khoản vay, không có điều kiện ràng buộc.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định phê duyệt văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật.

1. Sự cần thiết: Dự án Hỗ trợ kỹ thuật đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 23/3/2022. Do vậy, việc triển khai Dự án Hỗ trợ kỹ thuật là cần thiết để thực hiện các thủ tục tiếp theo của công tác chuẩn bị đầu tư cho Dự án Tuyến 3.2 (bao gồm các công việc: cập nhật, giải trình, hoàn thiện BCNCTKT trong quá trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư; lựa chọn tư vấn lập Quy hoạch chi tiết và Báo cáo nghiên cứu khả thi; một số công việc hỗ trợ như truyền thông dự án, hỗ trợ quản lý dự án, hỗ trợ xây dựng hệ thống giao thông đô thị tích hợp cho dự án đường sắt đô thị của thành phố Hà Nội) đảm bảo Dự án Tuyến 3.2 sớm hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư và sẵn sàng triển khai theo đúng Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519 /QĐ-TTg ngày 31/3/2016. Ngoài ra, kết quả của Dự án Hỗ trợ kỹ thuật sẽ đề xuất các giải pháp cải thiện khả năng kết nối của hệ thống đường sắt đô thị với các loại hình giao thông công cộng nhằm tăng sức hấp dẫn của người dân trong việc sử dụng hệ thống giao thông công cộng của Thành phố.



2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô Dự án Tuyến 3.2 là phù hợp với Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 13/3/2016, trong đó bao gồm mạng lưới các tuyến Đường sắt đô thị trong tổng thể hệ thống Giao thông vận tải Thủ đô.

4. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án Tuyến 3.2 góp phần hình thành mạng lưới đường sắt đô thị của Thành phố, khi đưa vào khai thác sẽ nâng cao năng lực vận chuyển của toàn tuyến, góp phần giảm lưu lượng phương tiện cá nhân, cải thiện điều kiện đi lại của người dân, giảm ô nhiễm do phát thải; có giá trị sử dụng cho toàn xã hội, giá trị cụ thể về lợi ích do đầu tư mang lại là một sản phẩm tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng do xây dựng mà có.

6. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 342.142,056 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố và vốn ODA không hoàn lại, cụ thể như sau:

- Đối với nguồn vốn ODA không hoàn lại: ADB cam kết tài trợ 833.800 USD để thực hiện Hợp phần 1 và Hợp phần 2; Liên minh châu Âu (EU) cam kết tài trợ 10.000.000 EUR (tương đương 11.791.000 USD) để thực hiện Hợp phần 3 và Hợp phần 4, cơ chế tài chính được duyệt cấp phát từ NSTW. Ngày 03/10/2022, UBND Thành phố đã có công văn số 3248/UBND-KH&ĐT đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025 đối với vốn ODA cấp phát từ NSTW của thành phố Hà Nội trong đó đề xuất bổ sung kế hoạch trung hạn 2021-2025 đối với vốn ODA cấp phát từ NSTW cho Dự án là 273.877 triệu đồng.

- Đối với nguồn vốn ngân sách Thành phố: UBND Thành phố đã bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 cấp Thành phố cho Dự án Hỗ trợ kỹ thuật (bố trí 49 tỷ VNĐ) tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022.

7. Một số nội dung khác: Đề nghị Chủ đầu tư:

(1) Trong quá trình triển khai tuân thủ các quy định của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

(2) Kiểm tra, rà soát quy định về đấu thầu của AFD, đảm bảo không vi phạm, xung đột với pháp luật trong nước, thống nhất về nguyên tắc thực hiện, tránh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

(3) Rà soát các nội dung hạng mục công việc của Dự án tránh trùng lặp với hạng mục công việc đã thực hiện trước đây.

(4) Đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ những ảnh hưởng đối với phần nổi, phần ngầm của các công trình trong phạm vi ảnh hưởng của việc xây dựng các đoạn tuyến ngầm, tránh ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng của công trình, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh thất thoát.

(5) Tổng mức đầu tư Dự án được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của Dự án Hỗ trợ kỹ thuật (hiệu chỉnh sai số số học, điều chỉnh giá trị các hạng mục công việc...) nhưng không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 380/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác (hạng mục công việc và giá trị thực hiện), tính hợp pháp về các thông tin, số liệu, tài liệu gửi theo hồ sơ phê duyệt dự án.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt Văn kiện Dự án Hỗ trợ kỹ thuật theo quy định tại Điều 26, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, Ban Đô thị đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua Văn kiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật.